

UBND TỈNH KON TUM  
BAN CHỈ ĐẠO  
PHÒNG CHỐNG DỊCH  
COVID-19 TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2022

V/v cập nhật cấp độ dịch  
và hướng dẫn cách ly y tế theo  
Công văn số 7087/CV-BCĐ  
(đến 10h00 ngày 05/01/2022)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 4614/UBND-KGVX ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 7087/CV-BCĐ ngày 31/12/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 7087/CV-BCĐ, như sau:

**1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh** (thực hiện theo Công văn số 4614/UBND-KGVX)

**2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau** (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã hoặc huyện, tỉnh và theo quy mô được đánh giá cấp độ dịch cao nhất).

**2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (Cấp độ 4- Đỏ), nguy cơ cao (Cấp độ 3- Cam) và khu vực phong tỏa (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):**

a) Những người đã tiêm đủ liều<sup>1</sup> vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa phương hoặc thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc theo giấy chứng nhận tiêm vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm về địa phương (có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19):

<sup>1</sup> Đủ liều/đủ liều cơ bản vắc xin phòng COVID-19 là 01 liều đối với vắc xin Johnson&Johnson; 02 liều đối với vắc xin Astra Zeneca, Pfizer, Moderna, Vero Cell; 03 liều đối với vắc xin Abdala hoặc Thẻ màu xanh trong Chứng nhận ngừa COVID.

- Nếu có đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú** (gọi chung là tại nhà) trong 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương); xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất.

- Nếu có không đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly y tế tập trung** 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương), tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe**<sup>2</sup> 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất và thứ 7 kể từ ngày đến/về địa phương.

**b) Những người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19** (thẻ vàng trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc theo giấy chứng nhận tiêm chủng của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, nhưng liều cuối cùng chưa quá 14 ngày hoặc đã quá 12 tháng:

- Nếu có đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly tại nhà** 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương); tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** trong 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 (kể từ ngày đến/về địa phương).

- Nếu có không đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly y tế tập trung** 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất và thứ 7 kể từ ngày về địa phương.

**c) Những người chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19:** Thực hiện **cách ly tập trung** 14 ngày kể từ ngày về địa phương; tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** trong 14 ngày tiếp theo; thực hiện xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 (kể từ ngày đến/về địa phương).

Các trường hợp cách ly tập trung nêu trên, có thể thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn tự chi trả hoặc các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh.

**2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh):** Thực hiện **tự theo dõi sức khỏe**; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú. **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

**2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà:** Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh để đảm bảo biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn.

---

<sup>2</sup> Nội dung tự theo dõi sức khỏe: Thực hiện nghiêm yêu cầu phòng chống dịch COVID-19 theo 5K của Bộ Y tế; thường xuyên đeo khẩu trang, vệ sinh tay và vệ sinh nhà cửa bằng dung dịch sát khuẩn; hạn chế đi lại, hạn chế tiếp xúc, khi cần tiếp xúc phải giữ khoảng cách an toàn tối thiểu 02 m; không tham dự, không tổ chức liên hoan, tiệc, ăn uống... đông người; tuyệt đối không tham gia các sự kiện tập trung đông người; cài đặt, mở ứng dụng truy vết (Bluezone/PC-COVID) và ghi Nhật ký tiếp xúc trong suốt thời gian tự theo dõi sức khỏe; tự theo dõi sức khỏe và chủ động thông báo tình trạng sức khỏe cho cơ sở y tế gần nhất hàng ngày; nếu một trong các dấu hiệu mắc COVID-19 [(1) sốt; (2) ho; (3) đau họng; (4) chảy nước mũi, nghẹt mũi; (5) đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; (6) giảm hoặc mất vị giác; (7) giảm hoặc mất khứu giác; (8) đau, nhức đầu; (9) tiêu chảy; (10) khó thở; (11) viêm đường hô hấp...] thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất (được đi làm việc, thực hiện nhiệm vụ... và phải báo cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức biết).

**2.4.** Trường hợp là người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương và của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh.

**2.5.** Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

**2.6.** Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Công văn này.

**2.7.** Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 4614/UBND-KGVX).

**2.8.** Một số trường hợp khác:

- Người đến/về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

**2.9.** Căn cứ Công văn số 4614/UBND-KGVX và Công văn số 7087/CV-BCĐ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 và phù hợp với cấp độ dịch theo quy mô huyện, xã trên địa bàn.

**3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):**

- Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc cập nhật khu vực phong tỏa hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo thời

điểm được thông báo hoặc cập nhật theo Bộ Y tế hoặc quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo/cập nhật thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định.

- Phụ lục kèm theo này được cập nhật theo công thông tin của Bộ Y tế tại địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/>: Trường hợp các địa phương cập nhật lại cấp độ dịch theo địa chỉ này thì căn cứ vào cập nhật mới nhất đó để áp dụng cho công dân đến/về tỉnh; trường hợp công dân đến/về địa bàn tỉnh có mang theo quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện hoặc cấp tỉnh) nhưng địa phương chưa cập nhật kịp lên địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/> thì áp dụng theo quyết định của địa phương công bố cấp độ dịch.

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện<sup>3</sup>; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trường BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ  
Võ Văn Thanh**

---

<sup>3</sup> Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

**CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 05 / 01 / 2022**

**Phụ lục**

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA  
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**  
(Kèm theo Công văn số ...../CV-BCĐ ngày /01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưng)	Xã (trương đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Bình Thạnh	Phường 22					
		Quận 10	Phường 4					
		Quận 1	Cầu Ông Lãnh					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Phước Tân, Tân Phong, Tân Mai					
		Trảng Bom	An Viễn, TT Trảng Bom, Trung Hoà, Hưng Thịnh, Thanh Bình, Trung Hoà					
		Vĩnh Cửu	Bình Hoà, Hiếu Liêm, Thiện Tân, Phú Lý, Mã Đà, Tân Bình, Vĩnh An					
		Cẩm Mỹ	Nhân Nghĩa, Xuân Tây, Xuân Mỹ, Thừa Đức, Bảo Bình					
		Long Thành	Lộc An, Tam An, An PhướcLong An					
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Hiệp Phước, Long Thọ,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Phước Khánh, Vĩnh Thanh						
		Định Quán	Phú Túc, Phú Vinh, Phú Ngọc						
		Long Khánh	Xuân Bình, Xuân Thanh, Xuân Hoà, Bàu Trâm, Xuân Tân						
		Tân Phú	Thanh Sơn, Phú Thịnh, Phú Lộc, Phú Lâm, Phú Thanh						
03	AN GIANG	Long Xuyên	Mỹ Bình						
		Tân Châu	Vĩnh Xương, Long Phú, Long Hưng, Long Châu, Tân An						
		Tịnh Biên (Cấp độ 3)							
		An Phú	TT An Phú, Nhơn Hội, Vĩnh Hội Đông						
		Tri Tôn	TT Tri Tôn						
04	LONG AN	Vĩnh Hưng	Thái Trị						
05	ĐỒNG THÁP	Tân Hồng	Sa Rài, Tân Thành B, An Phước						
		TP Cao Lãnh	Phường 4, Hoà Thuận, Tân Thuận						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Đông						
		Huyện Cao Lãnh	Tân Hội Trung						
		Sa Đéc (Cấp độ 3)							
		Châu Thành (Cấp độ 3)							
		Tam Nông	Tràm Chim, Phú Thành A, Phú Thành B, Tân Công Sính, Phú Hiệp, Phú Đức,						
		Tháp Mười	Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều, Mỹ Hoà, Mỹ Đông, Đốc Binh Kiều, Mỹ An, Phú Diễn, Láng Biên, Thanh Mỹ						
		Lai Vung	Tân Dương, Tân Phước, Tân Thành, Long Thắng						
		Thanh Bình	TT Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú, Bình Thành						
06	<b>BÌNH PHƯỚC (Cấp độ 3)</b>								
07	<b>TRÀ VINH</b>	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cầu Ngang	TT Cầu Ngang, Mỹ Long, Mỹ Hoà, Hiệp Hoà, Kim Hoà, Trường Thọ, Long Sơn, Thuận Hoà,						
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn					
		Thành phố Trà Vinh (Cấp độ 3)							
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						
		Huyện Duyên Hải	Đôn Châu						
		Càng Long (Cấp độ 3)							
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Định Hoà, Hoà Phú, Tân An, Phú Mỹ, Tương Bình Hiệp						
		Dĩ An	Bình An, Tân Bình, Đông Hoà						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định, Chánh Phú Hoà, Phú An						
		Bắc Tân Uyên	Tân Lập, Tân Bình, Tân Mỹ						



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Phú Giáo	Phước Vĩnh						
		Dầu Tiếng	TT Dầu Tiếng, Long Tân						
09	<b>VĨNH LONG (Cấp độ 3)</b>								
10	<b>TÂY NINH (Cấp độ 3)</b>								
11	<b>TIỀN GIANG</b>	<b>Mỹ Tho (Cấp độ 3)</b>							
		Châu Thành	Thân Cửu Nghĩa, Dưỡng Điềm, Đông Hoà, Long An, Long Hưng, Bàn Long, Song Thuận, Phú Long						
		Thị xã Cai Lậy	Phường 5						
		Huyện Cai Lậy	Mỹ Thành Nam, Bình Phú,						
		Chợ Gạo	Quơn Long						
		Cái Bè	TT Cái Bè, Hậu Mỹ Bắc A, Hậu Mỹ Bắc B, Mỹ Trung, Mỹ Lợi A, Mỹ Lợi B, Tân Thanh						
		<b>Gò Công Đông (Cấp độ 3)</b>							
12	<b>BÀ RỊA- VŨNG</b>	TP Bà Rịa	Tân Hưng						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
	TÀU								
13	BẾN TRE	Ba Tri	TT Ba Tri						
		Bình Đại	Long Định, Phú Thuận, Long Hoà, Châu Hưng						
		<b>Châu Thành (Cấp độ 3)</b>							
		Chợ Lách	Vĩnh Hoà						
		Mỏ Càyl Bắc	Thành Bình, Hưng Khánh Trung A, Hoà Lộc, Thành An						
		Mỏ Càyl Nam	An Thạnh, Tân Trung, TT Mỏ Càyl, Tân Hội, Đa Phước Hội, Thành Thới B						
		<b>Thành phố Bến Tre (Cấp độ 3)</b>							
14	SÓC TRĂNG	TP Sóc Trăng (Cấp độ 3)							
		<b>Châu Thành (Cấp độ 3)</b>							
		<b>Kê Sách (Cấp độ 3)</b>							
		<b>Mỹ Tú (Cấp độ 3)</b>							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Thanh Trị (Cấp độ 3)							
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)							
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)							
		Long Phú	TT Long Phú						
15	CÀ MAU	Phú Tân (Cấp độ 3)	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đôi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng					
		TP Cà Mau (Cấp độ 3)							
		Cái Nước (Cấp độ 3)	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới					
		Đầm Dơi (Cấp độ 3)	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Trần Phán, Tạ An Khương Nam, Tân Thuận,	Tân Duyệt					
		Năm Căn (Cấp độ 3)	TT Năm Căn	Hàng Vịnh					
		Thới Bình (Cấp độ 3)							
		Trần Văn Thời (Cấp độ 3)							
		U Minh (Cấp độ 3)							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
16	KIÊN GIANG	Kiên Lương	Sơn Hải					
		Hòn Đất	Sơn Kiên					
		An Minh	Vân Khánh					
		Kiên Hải	An Sơn					
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Tất cả các phường, xã của huyện Phụng Hiệp					
		Huyện Châu Thành A	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành A trừ TT Một Ngàn					
		Vị Thủy	Tất cả các phường, xã của huyện Vị Thủy					
		Long Mỹ	Thuận An, Trà Lồng, Bình Thạnh, Long Bình, Long Phú					
		Ngã Bảy	Tất cả các phường, xã của thành phố Ngã Bảy					
		Vị Thanh	Tất cả các phường, xã của thành phố Vị Thanh					
		Châu Thành	Tất cả các					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			phường, xã của huyện Châu Thành						
18	CẦN THƠ	Ninh Kiều	Tân An, An Hoà	An Cư					
		Bình Thủy	Trà Nóc, Phường Bình Thủy						
		Ô Môn	Trường Lạc						
		Thốt Nốt (Cấp độ 3)							
		Phong Điền	TT Phong Điền						
19	BẠC LIÊU (Cấp độ 3)								
20	HÀ NỘI	Hoàn Kiếm (Cấp độ 3)							
		Thanh Xuân (Cấp độ 3)							
		Ba Đình (Cấp độ 3)							
		Tây Hồ (Cấp độ 3)							
		Hai Bà Trưng (Cấp độ 3)							
		Long Biên (Cấp độ 3)							
		Hoàng Mai (Cấp độ 3)							
		Nam Từ Liêm (Cấp độ 3)							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Thường Tín	Văn Phú, Lê Lợi, Tân Minh						
		Ứng Hoà	Viên An, Sơn Công						
		Hà Đông	Yên Nghĩa, Dương Nội, Biên Giang, Phú Lâm, Mộ Lao,						
		Đan Phượng	Xã Đan Phượng						
		Hoài Đức	Tiền Yên						
		Quốc Oai	Thạch Thán						
		Chương Mỹ	Hữu Văn						
		Thanh Oai	Cự Khê						
		Đông Đa	Quốc Tử Giám, Trung Phụng, Thổ Quan, Văn Miếu, Ô Chợ Dừa, Kim Liên, Khâm Thiên						
		Cầu Giấy	Nghĩa Đô						
		Đông Anh	Tiên Dương						
		Bắc Từ Liêm	Phú Diễn						
		Thanh Trì (Cấp độ 3)							
		Gia Lâm (Cấp độ 3)							
21	HƯNG YÊN	Yên Mỹ	Liêu Xá, Nghĩa Hiệp						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
22	<b>HẢI PHÒNG (Cấp độ 3)</b>							
23	<b>BẮC GIANG</b>	Sơn Động	Vân Sơn					
24	<b>BẮC NINH</b>	Quế Võ	Phương Liễu, Phương Mao					
		Yên Phong	Tam Đa					
		TP Bắc Ninh	Tiền An, Vân Dương, Nam Sơn					
		Tiên Du	Hoàn Sơn, Đại Đồng					
		Gia Bình	Đại Bái					
		Từ Sơn	Tân Hồng, Châu Khê, Đông Ngàn, Đông Kỵ, Phù Chấn					
25	<b>LẠNG SƠN</b>	Hữu Lũng	Thạnh Sơn, Yên Vượng					
		Tràng Định	Đại Đồng, Thất Khê					
26	<b>HÀ NAM</b>	Duy Tiên	Bạch Thượng					
27	<b>VĨNH PHÚC</b>	Vĩnh Yên	Ngô Quyền					
		Phúc Yên	Phúc Thắng, Yên Nhị					
		Lập Thạch	Từ Du					
		Yên Lạc	Nguyệt Đức, Văn Tiên					
		Bình Xuyên	Gia Khánh, Bá Hiến					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
28	THÁI BÌNH								
29	NAM ĐỊNH	Mỹ Lộc		TT Mỹ Lộc, Mỹ Hưng					
		Trực Ninh		Trực Cường					
		Nghĩa Hưng	Nam Điền						
		Nam Trực	Nam Toàn, Điền Xá	Nam Cường					
		Giao Thủy	Giao An						
30	BẮC KẠN	Na Rì	Dương Sơn, Liêm Thủy, Sơn Thành, QUang Phong, Kim Hỷ	Yên Lạc, Kim Lư, Xuân Dương					
		Bắc Kạn	Huyện Tụng						
		Pác Nặm	Bộc Bó						
31	LÀO CAI	TP Lào Cai	Cốc Sơn						
		Bảo Thắng	Sơn Hải						
		Văn Bản	Nậm Rạng						
		Sa Pa		Cầu Mây					
32	YÊN BÁI	Nghĩa Lộ	Trung Tâm						
		Trần Yên	Hoà Công						
33	ĐIỆN BIÊN	Mường Chà	Mường Mươn						
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn	TT Lương Sơn, Nhuận Trạch, Hoà Sơn						
		Kim Bôi	Đông Bắc						



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Lạc Sơn	Vụ Bản	Văn Nghĩa,				
35	TUYÊN QUANG	TP Tuyên Quang	Hung Thành					
		Yên Sơn		Lang Quán				
36	PHÚ THỌ	Đoan Hùng	Vụ Quang					
		Thanh Ba	Chí Tiên					
37	LAI CHÂU	Sìn Hồ	TT Sìn Hồ					
38	SƠN LA	Phù Yên	Mường Bang					
		TP Sơn La	Chiềng Sinh, Hua La	Quyết Tâm				
		Mường La		Chiềng Ân				
		Vân Hồ	Xã Vân Hồ					
		Mai Sơn		Nà Bó				
		Mộc Châu	TT Mộc Châu, Chiềng Khừa					
39	HÀ GIANG							
40	THÁI NGUYÊN	Phổ Yên	Hồng Tiến, Đồng Tiến					
41	CAO BẰNG	Trùng Khánh	Trà Lĩnh					
42	QUẢNG NINH	Quảng Yên	Nam Hoà, Tiên An, Hiệp Hoà, Phong Cốc, Cẩm La, Phong Hải, Liên Hoà, Minh Thành, Yên Giang, Đông Mai,					



TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
	<b>(Cấp độ 3)</b>							
47	<b>PHÚ YÊN</b>	Đông Hoà	Hoà Xuân Nam					
		Sơn Hoà	Sơn Nguyên					
48	<b>KHÁNH HOÀ</b>	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Hiệp, Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Giang, Ninh Sim, Ninh Hà, Ninh Lộc, Ninh Thân, Ninh Phú, Ninh Đông, Ninh Bình, Ninh Ích					
		<b>Khánh Vĩnh (Cấp độ 3)</b>						
		Diên Khánh	Diên Xuân, Diên Đồng, Diên Phú, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Lạc, Bình Lộc, Suối Hiệp, Suối Tiên					
		Cam Lâm	Cam hải Đông, Suối Tân, Cam Hiệp Nam					
		Khánh Sơn	Sơn Lâm, Sơn Trung					
49	<b>QUẢNG NGÃI</b>	Trà Bồng	Trà Thủy	Trà Sơn				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đương)	Xã (trương đương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trương đương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Ba Tơ	TT Ba Tơ, Ba Khâm, Ba Tiêu						
		TP Quảng Ngãi	Nghĩa Phú, Nghĩa An						
		Sơn Tịnh	Tịnh Phong, Tịnh Sơn						
		Sơn Tây	Sơn Tân						
		Minh Long	Long Sơn						
		Sơn Hà (Cấp độ 3)							
		Tư Nghĩa	Nghĩa Thắng, Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền						
		Bình Sơn (Cấp độ 3)							
50	NGHỆ AN	Thanh Chương	Thanh Lương						
		Nghĩa Đàn	Nghĩa Lộc						
		Quỳ Hợp	Châu Cường	Châu Quang					
		Con Cuông	Lạng Khê						
		Kỳ Sơn	Chiêu Lưu						
		Quế Phong		Tiền Phong					
51	<b>BÌNH ĐỊNH (Cấp độ 3)</b>								
52	THANH HOÁ	Nghi Sơn	Các Sơn, Hải Hoà, Tùng Lâm	Hải Thanh, Hải Bình					
		Quan Hoá		Phú Sơn					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
53	HÀ TĨNH	Lộc Hà	Thạch Kim					
54	NINH THUẬN							
55	BÌNH THUẬN	Hàm Thuận Bắc	Ma Lâm, Hàm Trí					
		Hàm Thuận Nam	Hàm Mỹ					
		Hàm Tân	Tân Nghĩa					
		Tánh Linh	Đức Thuận, Lạc Tánh, Đức Thuận					
		Bắc Bình	Phan Thanh, Phan Hiệp					
56	QUẢNG NAM	Bắc Trà My	TT Trà My, Trà Đông					
		Phú Ninh	Tam Vinh, Tam Đàn, Tam Thành, Tam Phước					
		Hội An	Minh An					
57	QUẢNG BÌNH	Quảng Trạch	Quảng Châu					
		Quảng Ninh	Quán Hàu					
		Lệ Thủy	Kiến Giang					
58	QUẢNG TRỊ	Đông Hà	Phường 4	Phường 2				
		Gio Linh		Linh Trường				
59	LÂM ĐỒNG	Đạ Huoai (Cấp độ 3)						
		Đà Lạt	Phường 1					
		Lạc Dương	Đạ Nhim, Đạ Chais					
		Lâm Hà	Tân Hà					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	XÃ (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Đơn Dương	Thạnh Mỹ, Lạc Xuân, Đạ Ròn					
		Di Linh	Đình Trang Hoà, Liên Đàm, Gung Ré					
		Bảo Lâm	Lộc An, Tân Lạc					
		Đức Trọng	Liên Nghĩa					
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuột	Tân Thành, Ea Tu, Thành Nhất, Tân Tiến, Hoà Thuận					
		Ea Súp	Ia Lốp, Ea Lê					
		Cư M'Gar	Quảng Tiến	Xã Cư M'Gar				
		M'Đrăk	Krông Á					
		Krông A Na (Cấp độ 3)						
		Huyện Lắk	Yang Tao	Nam Ka				
61	ĐẮK NÔNG	Krông Nô	Nam Xuân, Quảng Phú, Đăk Drô					
		Đăk R'Lấp	Kiến Thành					
		Gia Nghĩa	Nghĩa Thành					
		Đăk Mil	Đăk Gằn					
		Cư Jut	Ea T'Ling, Tâm Thắng, Ea Pô, Nam Dong, Trúc Sơn					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
62	GIA LAI	Pleiku	Diên Hồng, Thăng Lợi					
		Chư Sê	Ia Hlốp, Ia Ko					
		Krông Pa	Phú Túc					
		Koong Chro	Ya Trung					
		Ia Grai	Ia O					
		Đăk Đoa	Đăk Krong, TT Đăk Đoa, Ia Băng	Hải Yang				
		An Khê	Cửu An, An Phước, Song An					